

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BẮC TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2021/HSST

Ngày 21/5/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thùy Chi**

*Các hội thẩm nhân dân:* **Bà Hồ Thị Việt Hòa, ông Nguyễn Minh Tú ;**

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý: 79/2021/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/HSST-QĐ ngày 05/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Trọng T, sinh năm 1984**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn C, X, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: **Đỗ Trọng H, sinh năm 1957**; Họ và tên mẹ: **Đào Thị T, sinh năm 1958**; Họ và tên vợ: **Hoàng Phương T, sinh năm 1988 (đã ly hôn)**; Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/01/1998, Công an phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 50.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an TP Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Bị cáo Đỗ Trọng T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:* Đến khoảng 21h30 ngày 12/01/2021, tổ công tác công an phường X phối hợp với công an phường C tuần tra kiểm soát trên địa bàn đã kiểm tra hành chính đối với Đỗ Trọng T khi T đang đi bộ một mình ở đường tổ dân phố V, C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. T không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên tổ

công tác đã yêu cầu T về trụ sở công an phường X. Tại đây, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của T có 01 túi nhỏ nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng. T khai là ma túy đá mang theo người để sử dụng nên công an phường X đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản phạm tội quả tang đối với T.

*Quá trình điều tra xác định:* Khoảng ngày 05/01/2020, tại khu vực chân cầu T, X, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, T được một người bạn mới quen tên là “L” quê ở P (Không xác định được nhân thân lai lịch) cho 01 gói ma túy đá. T cất giấu gói ma túy trong người để sử dụng và đã sử dụng một ít vào ngày 12/01/2020. Đến khoảng 21h30 ngày 12/01/2021, T đang đi bộ một mình ở đường tổ dân phố V, C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường X phối hợp với công an phường C kiểm tra hành chính và đưa T về trụ sở Công an phường X làm việc.

*Vật chứng thu giữ của Đỗ Trọng T:* 01 túi nilong màu trắng kích thước 4x7cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Ngày 12/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định số 107 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định chất ma túy thu giữ của Đỗ Trọng T.

Kết luận giám định số 692/KLGD – PC09 ngày 19/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,612gam.* Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm, Đỗ Trọng T khai nhận hành vi của mình như trên. Đối tượng “Lương” đã cho T gói ma túy do T mới quen biết Lương qua mối quan hệ xã hội, không biết nhân thân lai lịch của Lương nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh đối tượng, mở rộng điều tra.

Tại bản cáo trạng số 77/QĐ-VKS ngày 15/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Đỗ Trọng T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa sau khi phân tích đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng T từ 12 đến 18 tháng tù; Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Khoảng 21h45 ngày 12/01/2021, tại đường tổ dân phố V, phường C, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, tổ công tác công an phường X phối hợp với công an phường C phát hiện bắt quả tang Đỗ Trọng T đang tàng trữ trái phép **1,612g** ma túy Methamphetamine .

- Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy biết hành vi tàng trữ sử dụng trái pháp chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là một hiểm họa mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế gia đình, làm hủy hoại nhân cách con người và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm hình sự khác.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy. Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đỗ Trọng T, cán bộ công an phường, giám định viên và dấu giáp lai công an quận Bắc Từ Liêm.

[4] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đỗ Trọng T, cán bộ công an phường, giám định viên và dấu giáp lai công an quận Bắc Từ Liêm.

(Theo biên bản bàn giao nhận vật chứng số 143/21 ngày 19 tháng 4 năm 2021 giữa công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Trọng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm.

**Nguyễn Thùy Chi**

